

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2018/HS-ST

Ngày: 22 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa Phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Thị Hồng Thắm.

Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông La Đăng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại: Phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 05 tháng 4 năm 1986 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu và nơi thường trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1963 và bà Lý Thị L, sinh năm 1963; có vợ là Cam Thị T1, sinh năm: 1986 (Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2006; anh, em ruột: Có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích và bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Định từ ngày 02/12/2017 cho đến nay; có mặt.

2. Lý Văn G; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1975 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu và nơi thường trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; con ông Mạc Văn T2, sinh năm 1953 (Đã chết) và bà Lý Thị S, sinh năm 1953 có vợ là Lãng

Thị T3, sinh năm 1978; có 01 con sinh năm 2000; anh, em ruột: Có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án: không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Có 01 án tích, tại bản án số: 26/2012/HSST ngày 22/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính đến nay bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Định từ ngày 02/12/2017 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Mã Xuân H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn P, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2. Chị Lăng Thị T3, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

3. Anh Nguyễn Minh T4, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Đinh Văn N, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Triệu Quang T5, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút, ngày 02/12/2017 tại thôn B, xã H, huyện T, Công an huyện Trảng Định bắt quả tang Hoàng Văn T và Lý Văn G đang tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ của Hoàng Văn T 20 gói giấy nhỏ màu trắng kẻ ô vuông, bên trong có chứa chất bột màu trắng, thu được ở trong ví giả da ở túi quần bên phải của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 542.000 đồng; thu giữ của Lý Văn G 17 gói giấy nhỏ màu trắng kẻ ô vuông, bên trong có chứa chất bột màu trắng do G vớt xuống mặt đường, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô BKS 11B1-15172, trong cốp xe có 01 chiếc kéo cắt giấy và 01 quyển vở ô ly. Theo lời khai của T và G thì chất bột màu trắng có trong 37 gói giấy nhỏ bị thu giữ là chất ma túy Hêrôin của T và G đang đem đi bán thì bị bắt.

Tại bản Kết luận giám định số 22/KL-PC54, ngày 04/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng có trong 20 gói giấy đựng trong 01 túi nilon thu giữ được của Hoàng Văn T là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,434 gam (đã trừ bì); Chất bột màu trắng có trong 17 gói giấy đựng trong 01 túi nilon thu giữ được của Lý Văn G là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,350 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra đã xác định được ngày 01/12/2017, Hoàng Văn T và Lý Văn G đã cùng bàn bạc và thống nhất đem xe mô tô của Lý Văn G đến hiệu cầm đồ của anh Nguyễn Minh T4 cầm cố lấy 10.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân và mua ma túy Heroine về cùng nhau sử dụng rồi bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Sau khi cầm cố được chiếc xe mô tô nói trên, T điều khiển xe mô tô BKS 11B1-15172 của anh Mã Xuân H chở Lý Văn G xuống thành phố Lạng Sơn để mua ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì cả hai đến nơi, T để G đợi ở quán nước ven đường thuộc khu vực xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn rồi một mình điều khiển xe đi ra khu vực chợ bờ sông gặp 01 nam thanh niên khoảng 35 tuổi (T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể), T đưa cho người này số tiền 1.000.000 đồng và đợi khoảng 30 phút thì người đó quay lại đưa cho T 01 gói ni lon màu xanh bên trong có chứa chất ma túy Heroine dạng cục. Sau khi mua được ma túy, T quay lại đón G và đưa ma túy cho G cầm rồi điều khiển xe quay về. Cả hai đi đến nhà hoang ở Trung tâm giáo dục thường xuyên (cũ) của huyện T thuộc địa phận thôn P, xã Đ, huyện T rồi cùng nhau chia nhỏ số ma túy mua được thành khoảng 40 gói nhỏ để sử dụng và chia đôi mỗi người một nửa số gói ma túy để đem đi bán cho các đối tượng nghiện.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn T và Lý Văn G khai nhận được cùng nhau bán ma túy cho Đinh Văn N 02 lần, cụ thể: Lần thứ nhất vào khoảng 19 giờ, ngày 01/12/2017, tại nhà hoang của trường Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, ngay sau khi chia xong ma túy, T trực tiếp bán cho N 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng rồi đưa tiền cho G giữ; lần thứ hai vào khoảng 16 giờ ngày 02/12/2017 Đinh Văn N gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy, T đã gửi số điện thoại 01666058830 của Lý Văn G cho N để N liên lạc mua ma túy với G, đến khoảng gần 17 giờ cùng ngày, sau khi liên lạc với N, G đã bán cho N 01 gói ma túy Heroine với giá 95.000 đồng tại khu vực cầu K thuộc địa phận thôn N, xã C, huyện T. Đến khoảng 17 giờ ngày 02/12/2017, T điều khiển xe mô tô BKS 11B1-15172 đến đón G để cùng nhau đi vào thôn B, xã H, huyện T để bán ma túy cho một người tên Phi thì bị Công an huyện Tràng Định bắt quả tang. Hoàng Văn T còn khai nhận vào khoảng 20 giờ, ngày 01/12/2017 tại nhà bếp của gia đình, T đã bán cho Triệu Quang T5 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSTĐ ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với Hoàng Văn T và Lý Văn G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phần tranh luận Vị đại diện Viện kiểm sát luận tội các bị cáo Hoàng Văn T và Lý Văn G về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; 53 Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999; đề nghị xử phạt Hoàng Văn T từ 07 đến 07 năm 06 tháng tù, Lý Văn G từ 07 đến 07 năm 06 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về tang vật đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị: Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì niêm phong; 01 kéo cắt giấy; tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động; trả lại cho bị cáo Lý Văn G và chị Lăng Thị T3 01 xe mô tô biển kiểm soát 12T1- 09523 và đăng ký xe mô tô 12T1- 09523; tịch thu 100.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn T và 195.000 đồng của Lý Văn G; trả lại cho bị cáo Lý Văn G 305.000 đồng, trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T 442.000 đồng; xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1-15172 cho anh Mã Xuân H.

Các bị cáo không tranh luận, đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hồi 19 giờ 10 phút, ngày 02/12/2017 tại thôn B, xã H, huyện T, Công an huyện Trảng Định bắt quả tang Hoàng Văn T và Lý Văn G có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của T 20 gói ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,434 gam (đã trừ bì); thu giữ của G 17 gói ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,350 gam (đã trừ bì) và một số tang vật khác. Tại Cơ quan điều tra, T và G khai nhận số ma túy Heroine Công an huyện bắt quả tang là của T và G cùng nhau bàn bạc cầm cố xe mô tô lấy tiền rồi xuống thành phố Lạng Sơn mua về chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Hoàng Văn T và Lý Văn G đã được cùng nhau bán chất ma túy cho Đinh Văn N 02 lần mỗi lần 01 gói ma túy Heroine với giá 95.000 đồng/01 gói và 100.000đ/01 gói. Ngoài ra, Hoàng Văn T còn được bán cho Triệu Quang T5 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Như vậy là đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Văn T, Lý Văn G mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần là đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền quản lý tân dược của Nhà nước, gây dư luận xấu trong nhân dân, reo rắc những tệ nạn xã hội tại địa phương, các bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do háo lợi và nghiện chất ma túy nên cố ý vi phạm pháp luật nhằm kiếm lời và có chất ma túy để sử dụng, do vậy cần phải xử lý bị cáo về hình sự đồng thời xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Nhận thấy cáo trạng truy tố Hoàng Văn T, Lý Văn G về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội. Theo điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, quy định chỉ áp dụng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018, thấy hành vi

phạm tội của bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có. Xét về tình tiết giảm nhẹ: Thấy tại phiên toà và tại Cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, do đó, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Về nhân thân: Tại bản án số: 26/2012/HSST ngày 22/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Định xử phạt bị cáo Lý Văn G 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính đến nay bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà khi mãn hạn tù lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo; Về hình phạt bổ sung: Thấy các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng 02 phong bì niêm phong; 01 kéo cắt giấy là chất ma túy và vật sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu để tiêu hủy; 02 điện thoại di động đây là vật sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước. 01 xe mô tô biển kiểm soát 12T1- 09523 và đăng ký xe mô tô 12T1- 09523 đây là tài sản của vợ chồng bị cáo Lý Văn G với chị Lăng Thị T3 nên trả lại cho chủ sở hữu; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 100.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn T và 195.000 đồng của Lý Văn G, do đây là tiền phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo Lý Văn G 305.000 đồng, trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T 442.000 đồng là tiền không liên quan đến việc phạm tội; xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1-15172 cho anh Mã Xuân H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 20 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T, Lý Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 02 tháng 12 năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lý Văn G 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 02 tháng 12 năm 2017.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử lý như sau:

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 02 phong bì niêm phong mẫu vật giám định; 01 kéo cắt giấy.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động.

Trả lại cho bị cáo Lý Văn G và chị Lăng Thị T3 01 xe mô tô biển kiểm soát 12T1- 09523 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô 12T1- 09523.

(Các vật chứng trên chi tiết miêu tả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định với Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn).

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1-15172 cho anh Mã Xuân H.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 195.000đ (*Một trăm chín mươi năm nghìn đồng*) của bị cáo Lý Văn G và 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) của bị cáo Hoàng Văn T; trả lại cho bị cáo Lý Văn G 305.000đ (*Ba trăm linh năm nghìn đồng*) và trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T 442.000đ (*Bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng*), số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số: 3949.0.1054413.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn theo Giấy ủy nhiệm chi số 06 ngày 27/4/2018 của Kho bạc Nhà nước huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn T, Lý Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người đó.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Trảng Định;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lương Đình Phương